TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2023/HNGĐ-ST.
Ngày: 08/8/2023.
"V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Thanh Quang
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thành Hiếu
2. Ông Trần Văn Em

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Gia Huy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 194/2023/TLST-HNGĐ ngày 17/5/2023, về việc: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con**"** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59a/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/6/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 61a/2023/QĐST-HNGĐ ngày 22/7/2023 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Thu Đ– sinh năm 1989 (có mặt)
Địa chỉ: Thôn Dân Hòa, xã Thuận Hòa, huyện Hàm Thuận Bắc – Bình Thuận.

***Bị đơn:** Anh Lê Minh H – sinh năm 1985 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn Dân Hòa, xã Thuận Hòa, huyện Hàm Thuận Bắc – Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12/5/2023 cũng như lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu Đ trình bày: Chị và anh Lê Minh H tự tìm hiểu yêu thương nhau và sống chung vợ chồng có đăng ký kết hôn năm 2010 tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Hòa, huyện Hàm Thận Bắc. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống tại nhà riêng được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do không hòa hợp, không cùng quan điểm sống dẫn đến cãi nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa đề nghị ly hôn với anh Lê Minh H. Về con: Vợ chồng có 01 con chung tên: Lê Nguyễn Minh Bình – sinh ngày 05/01/2011. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị Thu Đxin được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tài sản và nợ không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Lê Minh H vắng mặt nên không có trình bày gì.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Lê Minh H để tống đạt văn bản tố tụng, nhưng anh Lê Minh H không đến Tòa án huyện để tham gia phiên Tòa. Do đó, vụ án giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định: Sự vắng mặt của anh Lê Minh H không thuộc trường hợp phải hoãn phiên tòa vì anh Lê Minh H đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng nhưng cố tình vắng mặt chứng tỏ anh đã từ bỏ quyền tham gia tố tụng, không thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Lê Minh H.

1.Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tại quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59a/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/6/2023 đã xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con", qua thẩm tra tài liệu chứng cứ và các đương sự xác định yêu cầu của mình tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng đây là "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con" được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã Thuận Hòa, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc có thẩm quyền giải quyết.

2. Về yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử phân tích như sau: Theo lời khai của chị Nguyễn Thị Thu Đ thì chị và Lê Minh H sống chung với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Hòa, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên là hôn nhân hợp pháp. Chị Nguyễn Thị Thu Đkhai nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do không hòa hợp, không cùng quan điểm sống dẫn đến cãi nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án Toà án đã triệu tập anh Hiếu nhiều lần nhưng anh Hiếu cố tình vắng mặt chứng tỏ anh Hiếu không có thiện chí để đoàn tụ gia đình. Xuất phát từ nguyên nhân nêu trên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì tình trạng hôn nhân của chị Nguyễn Thị Thu Đvà anh Lê Minh H rất trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài được, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu Đông.

3. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu Đ khai phù hợp các tài liệu có tại hồ sơ là vợ chồng có 01 con tên Lê Nguyễn Minh B – sinh ngày 05/01/2011 hiện do chị Đông nuôi dưỡng, tại bản tự khai ngày 08/6/2023 cháu Bình có nguyện vọng ở với chị Đông. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị Thu Đ xin được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

4. Về tài sản và nợ: Chị Nguyễn Thị Thu Đ không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

5.Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị Thu Đkhông phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng chị là nguyên đơn phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Lê Minh H không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điểm a khoản 5 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2.Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu Đđối với anh Lê Minh H. Chị Nguyễn Thị Thu Đ được ly hôn với anh Lê Minh H.

- Về con chung: Giao cháu Lê Nguyễn Minh B – sinh ngày 05/01/2011 cho chị Nguyễn Thị Thu Đtrực tiếp nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị Thu Đkhông yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, anh Lê Minh H có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. Về án phí, lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thu Đ là nguyên đơn phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Thu Đđã nộp đủ 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0014657 ngày 17/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không phải nộp nữa.

Anh Lê Minh H không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

4.Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu Đcó mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Lê Minh H vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh Bình Thuận**;**
-VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
-Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
-Nơi đăng ký kết hôn UBND xã Thuận Hòa;
-Các đương sự;
-Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ung Thanh Quang